

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI ngày 28 tháng 04 năm 2022.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI tổ chức lúc 8 giờ 40 phút ngày 28/04/2022 tại Hội trường Công ty, số 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Tham dự Đại hội có 43 cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền, với tổng số cổ phần tham dự là: 4.850.368 cổ phần, chiếm 80,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần KASATI.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1 Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty Cổ phần KASATI với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu : 87.993 triệu đồng, đạt 33,88% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 4.623 triệu đồng, đạt 41,06% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận sau thuế : 3.935 triệu đồng, đạt 43,69% kế hoạch năm 2021
- Quỹ lương : 13.207 triệu đồng, đạt 60,03% kế hoạch năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 6,16%/vốn góp, đạt 68,45% kế hoạch năm 2021
- Thực hiện đầu tư năm 2021: 522 triệu đồng, đạt 26,10% kế hoạch năm 2021



1.2 Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

- Tổng doanh thu : 255.000 triệu đồng, bằng 289,80% so với TH năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 11.200 triệu đồng, bằng 242,27% so với TH năm 2021
- Quỹ lương : 20.000 triệu đồng, bằng 151,43% so với TH năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 9%/vốn góp, bằng 146,10% so với TH năm 2021
- Đầu tư tài sản cố định : 2.000 triệu đồng

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022

2.1 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 của Công ty CP KASATI đã được kiểm toán là 3.935.287.050 đồng, được phân phối:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 243.762.961 đồng
- Cổ tức phân phối : 6,16%/vốn góp (tương ứng 3.691.524.089 đồng)

2.2 Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp như sau:

Kế hoạch lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty là 8.960.000.000 đồng, kế hoạch phân phối như sau:

- Trích lập các quỹ : 3.567.182.000 đồng
- Cổ tức phân phối : 9%/vốn góp (tương ứng 5.392.818.000 đồng)

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Chi tiết Báo cáo đính kèm.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Chi tiết Báo cáo đính kèm.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần KASATI.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp nhận kiểm toán năm 2022, với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Danh sách các công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu ba (03) công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty về thời gian, mức phí... Công ty được phép lựa chọn công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2022.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh, với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Cụ thể như sau:

- Thù lao nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021: 599.186.000 đồng. Nguồn lấy từ chi phí công ty.
- Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng.
- Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 dự kiến là: 596.083.000 đồng.

Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022:

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2022 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về Sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI năm 2022 giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với các cơ quan hữu quan với nội dung sửa đổi như sau:

Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành	Vốn điều lệ đề nghị sửa đổi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho bằng đúng vốn cổ phần thực góp đã phát hành
59.960.100.000	59.920.200.000

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua lúc 11 giờ 20 phút ngày 28/04/2022, với số phiếu biểu quyết tán thành là 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP KASATI và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



TÔ HOÀI VĂN



TP. HCM, Ngày 28 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

Vào lúc 8 giờ 40 phút, ngày 28 tháng 04 năm 2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần KASATI, số 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP. HCM; Công ty Cổ phần KASATI tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022.

I. Phần nghi thức

- ❖ Ông Lê Nguyễn Hoàng Luân thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời tham dự.
- ❖ Kế tiếp, Bà Hồ Thị Kim Oanh, Trưởng Ban kiểm soát, Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:
 - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp và ủy quyền): 43 cổ đông.
 - Tổng số cổ phần tham dự (sở hữu và ủy quyền): 4.850.368 cổ phần, chiếm 80,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần KASATI.
- ❖ Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 18 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP KASATI, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP KASATI với thành phần và số lượng cổ phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.
- ❖ Tiếp theo, Ông Lê Nguyễn Hoàng Luân thay mặt Ban tổ chức Đại hội thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Danh sách Đoàn Chủ tọa. ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với danh sách cụ thể như sau:

Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm:

1. Ông Tô Hoài Văn, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
 2. Ông Đỗ Quang Khánh, Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên
 3. Ông Lê Phước Hiền, Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên
- ❖ Ông Lê Phước Hiền công bố nội dung chương trình Đại hội.
 - ❖ Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
 - ❖ Ông Tô Hoài Văn, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đoàn phát biểu khai mạc Đại hội.

- ❖ Kế tiếp, Ông Tô Hoài Văn, Chủ tọa Đoàn, giới thiệu Ban Thư ký Đại hội. Đại hội đã thông qua Ban Thư ký Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Ban Thư ký Đại hội:

1. Ông Ngô Thanh Cần, Cổ đông - Trưởng ban
2. Bà Đoàn Thị Triệu Phước, Cổ đông - Thành viên

- ❖ Ông Tô Hoài Văn, Chủ tọa Đoàn, giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội. Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:

1. Ông Lê Thanh Dũng, Cổ đông - Trưởng ban
2. Ông Phạm Thế Trung, Cổ đông - Thành viên

II. Phần nội dung

1. **Nội dung 1:** Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021; Kế hoạch SXKD 2022

Ông Lê Phước Hiền, Phó Chủ tịch HĐQT báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022

2. **Nội dung 2:** Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Ông Đỗ Quang Khánh, Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

3. **Nội dung 3:** Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021

Ông Tô Hoài Văn, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2021

4. **Nội dung 4:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Bà Hồ Thị Kim Oanh, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

5. **Nội dung 5:** Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Bà Hồ Thị Kim Oanh, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

6. **Nội dung 6:** Tờ trình Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh

Ông Đỗ Quang Khánh, Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh

7. **Nội dung 7:** Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Ông Nguyễn Long, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

III. Phần thảo luận

Trong phần thảo luận, các cổ đông đã phát biểu và đặt câu hỏi chất vấn Đoàn Chủ tọa tập trung vào các nhóm vấn đề cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty CP KASATI;
2. Ý kiến về kế hoạch SXKD và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022.

Tất cả các câu hỏi chất vấn của cổ đông đã được Đoàn Chủ tọa trả lời, làm rõ trực tiếp tại Đại hội.

IV. Phần biểu quyết thông qua các nội dung từ 01 đến 07

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD 2022

- 1.1 Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 87.993 triệu đồng, đạt 33,88% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 4.623 triệu đồng, đạt 41,06% kế hoạch năm 2021
- Lợi nhuận sau thuế : 3.935 triệu đồng, đạt 43,69% kế hoạch năm 2021
- Quỹ lương : 13.207 triệu đồng, đạt 60,03% kế hoạch năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 6,16%/vốn góp, đạt 68,45% kế hoạch năm 2021
- Thực hiện đầu tư năm 2021: 522 triệu đồng, đạt 26,10% kế hoạch năm 2021

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

- 1.2 Thông qua Kế hoạch SXKD 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 255.000 triệu đồng, bằng 289,80% so với TH năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế : 11.200 triệu đồng, bằng 242,27% so với TH năm 2021
- Quỹ lương : 20.000 triệu đồng, bằng 151,43% so với TH năm 2021
- Cổ tức chia cổ đông : 9%/vốn góp, bằng 146,10% so với TH năm 2021
- Đầu tư tài sản cố định : 2.000 triệu đồng

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

2. Thông qua Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

- 2.1 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 của Công ty CP KASATI đã được kiểm toán là 3.935.287.050 đồng, được phân phối như sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 243.762.961 đồng
- Cổ tức phân phối : 6,16%/vốn góp (tương ứng 3.691.524.089 đồng)

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

2.2 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022: Lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 kế hoạch của Công ty là 8.960.000.000 đồng, kế hoạch phân phối như sau:

- Trích lập các quỹ : 3.567.182.000 đồng
- Cổ tức phân phối : 9%/vốn góp (tương ứng 5.392.818.000 đồng)

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021. Chi tiết Báo cáo đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021. Chi tiết Báo cáo đính kèm.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp

5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2022. Danh sách các công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu ba (03) công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty về thời gian, mức phí... Công ty được phép lựa chọn công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
 - Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
6. Thông qua Tờ trình Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh như sau:
- Thù lao nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021: 599.186.000 đồng. Nguồn lấy từ chi phí công ty.
 - Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
 - Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng.
 - Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.
 - Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 dự kiến là: 596.083.000 đồng.

Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2022:

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2022 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành: 4.850.368 cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp
 - Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
 - Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số CP có quyền biểu quyết dự họp
7. Thông qua Tờ trình về Sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI năm 2022 giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục sửa đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với các cơ quan hữu quan với nội dung sửa đổi như sau:

Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành	Vốn điều lệ đề nghị sửa đổi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho bằng đúng vốn cổ phần thực góp đã phát hành
59.960.100.000	59.920.200.000

Biên bản Đại hội gồm 6 trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP KASATI vào lúc 11 giờ 20 phút cùng ngày, được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



NGÔ THANH CẦN

CHỦ TỌA



TÔ HOÀI VĂN



TP.HCM, ngày 27 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021**

1. Đánh giá tình hình hoạt động trong năm 2021 của Công ty

Năm 2021 là năm Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng rất nhiều bởi tác động của dịch COVID-19, hợp tác kinh doanh với các đối tác gặp nhiều khó khăn phải ngưng trệ, chi phí triển khai dự án tăng cao. Công ty phải ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh từ tháng 06/2021-09/2021 theo yêu cầu chống dịch của Nhà nước.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty CP KASATI đến 31/12/2021 đã kiểm toán, chi tiết như sau (ĐVT: triệu đồng):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VND	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	4,50%	4,34%	5,25%	121,17%	116,87%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,03%	15,01%	6,57%	43,75%	46,81%
7	LNST/Vốn CP	%	28,10%	30,06%	13,13%	43,69%	46,75%
8	Cổ tức	%	17,00%	9,00%	6,16%	68,45%	72,48%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.812	22.000	13.207	60,03%	66,66%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%

Lợi nhuận trước thuế đạt 4.623 triệu đồng (sau thuế đạt 3.935 triệu đồng) bằng 41,06% so với kế hoạch và 43,91% so với năm 2020. Sự sụt giảm này là do doanh thu giảm rất nhiều so với kế hoạch cũng như năm trước. Công ty đã tiết giảm tối đa chi phí, trong đó chi phí tiền lương giảm 1/3 so với 2020 giúp cho lợi nhuận giảm ít hơn tốc độ giảm doanh thu.

Về cổ tức kế hoạch đặt ra 18% dựa trên vốn cổ phần ban đầu gần 30 tỷ đồng, tuy nhiên đến tháng 01/2022, Công ty đã được các cơ quan chức năng chấp thuận tăng vốn gấp đôi bằng việc phát hành thêm cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 từ các nguồn khác của vốn chủ sở hữu, nên cổ tức được quy đổi thành 9% trên vốn mới. Thực tế với kết quả kinh doanh như trên thì chỉ có thể chia được tỷ lệ 6,16% (12,32% trên vốn ban đầu), đạt 68,45% so với kế hoạch và bằng 72,48% so với 2020.

2. Kết quả hoạt động, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2021

2.1 Kết quả hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2021, mặc dầu dịch bệnh Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã có những chỉ đạo xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường, với định hướng ổn định tổ chức, tinh gọn bộ máy, đảm bảo SXKD hiệu quả, phát triển bền vững.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương tối ưu hóa chi phí, xây dựng đội ngũ nhân viên có tinh thần làm việc tốt, nhiệt huyết, đào tạo đội ngũ kỹ sư và các quản lý dự án trình độ cao, chuyển đổi nhân sự định hướng phát triển mảng công nghệ thông tin theo xu thế tăng trưởng dịch vụ số, dịch vụ chất xám cao trong chiến lược 4.0 của Tập đoàn VNPT, giảm các nhân sự cho các dịch vụ truyền thống.
- Chỉ đạo Ban TGD Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ công ty.
- Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc, họp trực tuyến để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

2.2 Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2021

Mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 như sau:

- Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nêu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 599.186.000 VNĐ. Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức thực hiện năm 2021. Trường hợp lỗ không chi; nếu lợi nhuận nhỏ hơn kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận sau thuế giảm sẽ giảm thù lao 1% tương ứng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt được 2021: 3.935.287.050 đồng. Đạt 43,69% kế hoạch.
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: 599.186.000 x 43,69% = 261.784.363 đồng. Thực tế đã chi: 299.520.000 đồng, dư 37.735.637 đồng được trừ vào thù lao 2022.

Mức thù lao thực tế chi cụ thể trong năm như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ sung 2020	Thù lao 2021	Tổng thực nhận
I	Hội đồng Quản trị				
1	Đỗ Quang Khánh	PCT HĐQT	16.322.220	44.160.000	60.482.220
2	Tô Hoài Văn	CT HĐQT	21.289.850	57.600.000	78.889.850
3	Nguyễn Long	Ủy viên HĐQT	14.193.220	38.400.000	52.593.220
4	Lê Phước Hiền	PCT HĐQT	16.322.220	44.160.000	60.482.220
5	Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên HĐQT	14.193.230	38.400.000	52.593.230
	Tổng (HĐQT)		82.320.740	222.720.000	305.040.740
II	Ban Kiểm soát				
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	14.193.220	38.400.000	52.593.220
2	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	3.252.620		3.252.620
3	Đỗ Ngọc Khánh	Thành viên BKS	7.096.620	19.200.000	26.296.620
4	Trần Quang Minh Mẫn	Thành viên BKS	3.844.000	19.200.000	23.044.000
	Tổng (BKS)		28.386.460	76.800.000	105.186.460
	Tổng (HĐQT. BKS)		110.707.200	299.520.000	410.227.200

3. Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2021

Năm 2021, tổ chức 06 phiên họp chính thức trực tiếp hoặc trực tuyến để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Phương án tăng vốn cổ phần, định hướng phát triển trong giai đoạn 5 năm. Cụ thể, năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/2021/BB-HĐQT	02/04/2021	1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư năm 2020 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021; 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020;

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
			4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020; 5. Thông qua thời gian, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; 6. Phương án tăng vốn cổ phần 7. Nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ mới 8. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.
2	02/2021/BB-HĐQT	27/04/2021	Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI nhiệm kỳ 2021-2025.
3	03/2021/BB-HĐQT	24/05/2021	Chi trả cổ tức 2020
4	04/2021/BB-HĐQT	22/06/2021	Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại MB
5	05/2021/BB-HĐQT	02/08/2021	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu
6	06/2021/BB-HĐQT	18/11/2021	Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại TPBANK

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc điều hành

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát hiệu quả đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Định hướng và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021-2025.
- Một số hoạt động liên quan khác.

5. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị

5.1 Về chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Từ các khảo sát, phân tích chung về môi trường vĩ mô, môi trường ngành; trên cơ sở các số liệu thực hiện kế hoạch năm 2021, các dự án và công trình đang và sẽ tiếp tục triển khai; các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, Công ty CP KASATI xây dựng kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2021	KH2022/ TH2021
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	255.000	87.993	289,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	11.200	4.623	242,27%
3	Lợi nhuận sau thuế		8.960	3.935	227,70%
4	Vốn góp	Triệu VNĐ	59.920	59.920	100,00%
5	Cổ tức	%	9,0%	6,16%	146,10%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	20.000	13.207	151,43%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	522	383,14%

Đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 cũng còn rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 chưa kết thúc. Tuy nhiên, Công ty sau khi xem xét, nỗ lực hết sức xây dựng kế hoạch năm 2022 với doanh thu: 255 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 11,20 tỷ đồng, sau thuế 8,96 tỷ đồng. Kế hoạch này cũng là một sự nỗ lực rất lớn của toàn bộ CBCNV Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Về cổ tức so với năm 2021 thì tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức sẽ là 9% tăng (trên vốn mới) thêm gần 3% so với 2021.

Về quỹ lương kế hoạch đặt ra 20.000 triệu đồng trên cơ sở kế hoạch năm nay sẽ trả đủ quỹ lương cộng tăng lương 10% (2 năm chưa tăng lương) cho nhân sự hiện tại, dự kiến 18 tỷ đồng. Đồng thời sẽ tuyển thêm nhân sự cho CNTT làm quỹ lương tăng lên 2 tỷ đồng.

2.2 Kế hoạch đầu tư 2022

Công ty dự kiến ngân sách đầu tư 2022 như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000 đ	
	Tổng cộng	2.000.000.000 đ	

- Máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ cho việc triển khai 4G, 5G trong thời gian tới.

Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2022, nếu có nhu cầu cần thiết phải phát sinh thêm hoạt động đầu tư, Công ty sẽ trình ĐHCĐ bằng văn bản.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty CP KASATI.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Có Hoài Văn



Số : 01/ BC

TP.HCM, ngày 27 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị của Công ty Cổ Phần KASATI;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1/ Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị; Ban điều hành công ty năm 2021, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong năm 2021;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các qui định Pháp luật, điều lệ, qui chế Công ty
- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty khi được mời.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

2/ Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành:

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị chi nhánh cũng như tại Công ty. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng Quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Hội đồng Quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm Soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

3/ Báo cáo thù lao Ban Kiểm soát:

Mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 như sau:

- Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 599.186.000 đồng.
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức kế hoạch năm 2021 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ lương thực hiện năm 2021 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng, thành viên Ban Kiểm Soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức hoàn thành kế hoạch năm 2021.
- Trường hợp lỗ không chi thù lao.
 - Lợi nhuận sau thuế kế hoạch: 9.007.000.000 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế thực tế: 3.935.287.050 đồng
 - Mức đạt kế hoạch: 43,69 %
 - Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2021: $599.186.000 \times 43,69\% = 261.784.363$ đồng
 - Mức thù lao được chi năm 2021: **394.214.400** đồng
 - Trong đó:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng 2020	Thù lao 2021	Tổng thực nhận
I	Ban Kiểm soát				
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	14.193.220	38.400.000	52.593.220
2	Đỗ Ngọc Khánh	Thành viên BKS	7.096.620	19.200.000	26.296.620
3	Trần Quang Minh Mẫn	Thành viên BKS	3.844.000	19.200.000	23.044.000
4	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	3.252.620		3.252.620
	Tổng (BKS)		28.386.460	76.800.000	105.186.460

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1/ Công tác quản lý, điều hành Công ty:

1.1 Hội đồng Quản trị:

- Các thành viên Hội đồng Quản trị công ty gồm 5 thành viên (Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT) trong năm 2021.
- Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm Soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành.

1.2 Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám Đốc công ty gồm có 3 thành viên (TGD và 2 Phó TGD). Cùng với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Năm 2021 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn vì ảnh hưởng của đại dịch covid trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động. Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị Quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy trình, quy chế quản lý để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, quản lý chi phí, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết của Hội đồng cổ đông năm 2021 đã quyết nghị.

2/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty:

Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021 đã kiểm toán được tóm tắt như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2020	KH 2021	TH2021	TH2021/ KH2021	TH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	234.199	259.700	87.993	33,88%	37,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	10.528	11.260	4.623	41,06%	43,91%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	8.418	9.007	3.935	43,69%	46,75%
4	Trích thù lao HĐQT & BKS theo nghị quyết	Triệu VNĐ	560	599	262	43,69%	46,73%
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu VNĐ	521	558	244	43,69%	46,78%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	Triệu VNĐ	7.337	7.850	3.430	43,69%	46,74%
7	Cổ tức	%	17%	9%	6,16%	68,44%	36,24%
8	Đầu tư TSCĐ	Triệu VNĐ	3.150	2.000	522	26,10%	16,57%
9	Vốn điều lệ	Triệu VNĐ	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%

2.1 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2021:

- Với kết quả trên cho thấy doanh thu đạt 87.993 triệu đồng đạt 33,88% so với kế hoạch và 37,57% so với năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 4.623 triệu đồng (sau thuế đạt 3.935 triệu đồng) đạt 41,06% so với kế hoạch và 43,91% so với năm 2020.
- Quỹ phúc lợi được trích lập dựa trên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Theo báo cáo tài chính tổng hợp, lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2021 là 1.313 đồng và năm 2020 là 2.546 đồng, đạt 51,57% so với năm 2020. Giá

trị sổ sách của 1 cổ phiếu KST đến ngày 31/12/2021 là 22.249 đồng/cổ phiếu đạt 97,54% so với giá trị sổ sách năm 2020 là 22.809 đồng/cổ phiếu.

2.2 Đánh giá công tác đầu tư:

Năm 2021, tổng giá trị đầu tư Công ty được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban đầu là 2 tỷ đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm Công ty đã tiến hành đầu tư chi tiết như sau:

- Triển khai phần mềm quản trị doanh nghiệp Amis (Kinh doanh, Kế toán, Nhân sự..) trị giá 286.380.000 đồng cho 5 năm.
- Trang bị màn hình hội nghị và máy móc phục vụ dự án: 236.048.000 đồng
- Về công ty liên kết Công ty cổ phần KASACO:
 - Tính đến 31/12/2021 vốn thực góp của KASATI tại Công ty CP KASACO là 4,9 tỷ đồng, chiếm 49% trên tổng vốn góp. Doanh thu đạt 86,7 tỷ đạt 118,45% so với kế hoạch (74 tỷ). Lợi nhuận trước thuế đạt 76 triệu đạt 3,62% so với kế hoạch (2.100 triệu)
 - Trong năm 2021, Công ty không nhận được cổ tức được chia từ KASACO.

3/ Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty năm 2021:

3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính (bán niên và cả năm) được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, đây là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh 1 cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc trình bày báo cáo tài chính.

3.2 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6,70	11,28
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93,30	88,72
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,47	34,70
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,53	65,30
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,56	2,35
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,60	2,56
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS)		2.611	1.232
- Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	%	5,12	3,86
- Tỷ suất sinh lời trên tổng vốn cổ phần (ROE)	%	12,32	5,90
- Tỷ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	%	3,59	4,47

- Thực hiện đến 31/12/2021, tổng tài sản của Công ty đạt 102.075 triệu đồng đạt 62,03% so với năm 2020 là 164.549 triệu đồng, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 66,66 tỷ bao gồm lợi nhuận chưa phân phối là 14,9 tỷ đồng, giảm 2,46% so với 2020, trong đó vốn điều lệ là 29,96 tỷ đồng.
- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 88,72% trên tổng tài sản, còn lại thuộc về tài sản dài hạn.
- Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 34,70% trong khi đó năm 2020 là 58,47%.
- Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2021 cao hơn năm 2020 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tốt.
- Xét về chỉ tiêu tỷ suất sinh lời năm nay thấp hơn so với năm trước do ảnh hưởng của đại dịch Covid Công ty gặp nhiều khó khăn.

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành như sau:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí và nâng cao chất lượng dịch vụ tốt hơn nữa.
- Thực hiện phân tích hoạt động kinh tế, tìm ra các nguyên nhân chủ quan, khách quan để có các giải pháp khắc phục trong năm 2022
- Đầu tư, tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu quản trị, điều hành và phát triển của Công ty theo chủ đề là “Chuyển đổi số trong Doanh nghiệp”.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



HỒ THỊ KIM OANH

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu.